

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai công tác Tư pháp năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.**

Thực hiện đề nghị của Bộ Tư pháp tại Công văn số 203/BTP-VP ngày 17 tháng 01 năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác Tư pháp năm 2020 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.**

##### **1. Mục đích.**

- Tiếp tục thực hiện Hiến pháp năm 2013, Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 2/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách Tư pháp đến năm 2020, tập trung thực hiện đồng bộ, toàn diện, có hiệu quả nhiệm vụ công tác tư pháp nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác tư pháp từ tỉnh đến cơ sở.

- Tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí; xây dựng bộ máy liên chính, hành động, phục vụ người dân, doanh nghiệp; góp phần cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, khuyến khích đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp; vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

##### **2. Yêu cầu.**

- Việc xây dựng và triển khai Kế hoạch công tác tư pháp của tỉnh phải bám sát các nhiệm vụ trọng tâm về tư pháp theo Chương trình công tác tư pháp trọng tâm năm 2020 của Bộ Tư pháp và triển khai thực hiện kịp thời, nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ công tác năm 2020; nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 của tỉnh.

- Tăng cường sự quan tâm chỉ đạo tập trung, sâu sát của các cấp ủy đảng, chính quyền, phối hợp chặt chẽ giữa Sở Tư pháp với các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và sự cố gắng, nỗ lực phấn đấu, chủ động, năng động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Tư pháp từ tỉnh đến cơ sở nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư pháp, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

#### **II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TƯ PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2020.**

##### **1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn**

## **bản quy phạm pháp luật (QPPL).**

**1.1.** Triển khai thực hiện tốt Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác góp ý, thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL). Chú trọng nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng và thẩm định văn bản QPPL, nội dung văn bản QPPL khi ban hành phải đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống văn bản của tỉnh và Trung ương, đồng thời đảm bảo tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, rà soát, xác định rõ những văn bản, quy định không còn phù hợp để xử lý hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý. Thực hiện có hiệu quả việc tổ chức lấy ý kiến góp ý đối với các dự án Luật, Pháp lệnh và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên và khi có hướng dẫn của Trung ương.

**1.2.** Nâng cao chất lượng hoạt động thẩm định văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng pháp luật, thống nhất, đồng bộ và có tính khả thi cao. Thực hiện tốt công tác thẩm định đề nghị xây dựng văn bản, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật nhằm đảm bảo chất lượng, tránh tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn; trong đó, chú trọng tính khả thi của văn bản và việc quy định thủ tục hành chính trong các văn bản QPPL. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, xử lý văn bản theo thẩm quyền, nhất là những văn bản có tác động trực tiếp, rộng rãi đến người dân và doanh nghiệp.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **2. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật.**

Thực hiện Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính. Triển khai có hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật và quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án “*Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018 - 2022*”. Tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật, tập trung vào lĩnh vực trọng tâm liên ngành về bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường và các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận, lĩnh vực được xác định là trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội

năm 2020. Tổ chức phổ biến, quán triệt, tổ chức triển khai thi hành Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ về việc kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

### **3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật.**

**3.1.** Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) giai đoạn 2017-2021 và các Đề án liên quan đến công tác PBGDPL, trong đó chú trọng tăng cường truyền thông về PBGDPL; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL gắn với triển khai có hiệu quả Đề án “*Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021*” trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch 1655/KH-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh... Tiếp tục quán triệt, phổ biến các Luật, Pháp lệnh mới do Quốc hội thông qua; các luật, pháp lệnh, văn bản mới liên quan đến hoạt động chuyên môn, lĩnh vực quản lý; các quy định pháp luật quan trọng, liên quan chặt chẽ đến tình hình chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương cũng như các cơ chế, chính sách liên quan trực tiếp đến đời sống, sinh hoạt của nhân dân mà dư luận xã hội quan tâm và cần định hướng; nội dung các Điều ước Quốc tế mà nước ta là thành viên, các thỏa thuận quốc tế liên quan đến người dân, tổ chức, doanh nghiệp bằng hình thức phù hợp với từng đối tượng, địa bàn. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL trong nhà trường; chú trọng PBGDPL cho đối tượng đặc thù; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp trong PBGDPL.

Tổ chức các hoạt động hưởng ứng “*Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*” năm 2020 nhằm tôn vinh Hiến pháp, pháp luật, giáo dục ý thức thượng tôn pháp luật cho người dân.

Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện Kế hoạch số 1424/KH-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; Thực hiện đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL theo Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

Rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật các cấp, tuyên truyền viên pháp luật; nâng cao năng lực, bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức pháp luật chuyên sâu, chuyên biệt.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ban ngành, đoàn thể; Ủy ban

nhân dân các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**3.2.** Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết, văn bản hướng dẫn thi hành; Cùng cố, nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở gắn với triển khai thực hiện Đề án "*Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022*" trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 1248/KH-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên theo Quyết định số 4077/QĐ-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh; Cơ quan, đơn vị có liên quan khác.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**3.3.** Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch số 1894/KH-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh và các văn bản khác liên quan. Thực hiện đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; theo dõi, hướng dẫn, triển khai các giải pháp thực hiện hiệu quả Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư 07/2017/TT-BTP ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp gắn với xây dựng nông thôn mới và các văn bản khác liên quan.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

#### **4. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp (LLTP), đăng ký giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước.**

**4.1.** Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực hộ tịch. Tổ chức triển khai hiệu quả Nghị định của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến. Tiếp tục triển khai Luật Hộ tịch, các văn bản hướng dẫn thi hành, Đề án cơ sở dữ liệu về hộ tịch và kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 trên địa bàn tỉnh.

Tổng kết 10 năm thi hành Luật Nuôi con nuôi theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp; triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi; giải quyết kịp thời các việc nuôi con nuôi theo quy định.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**4.2.** Thực hiện Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Quốc tịch, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**4.3.** Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tăng cường công tác theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra nhằm phát hiện và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thi hành pháp luật về hộ tịch, nuôi con nuôi, quốc tịch và chứng thực ở các địa phương.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Tiếp tục thực hiện Luật Lý lịch tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đẩy mạnh công tác xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp, đảm bảo thông tin lý lịch tư pháp được kiểm tra, phân loại, lập lý lịch tư pháp, cập nhật bổ sung và đưa vào lưu trữ kịp thời. Triển khai có hiệu quả giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tra cứu, xác minh thông tin để cấp Phiếu LLTP, bảo đảm tuân thủ đúng trình tự, thủ tục, thời hạn và cải cách hành chính trong việc cấp Phiếu. Tổng kết 10 năm thi hành Luật Lý lịch tư pháp.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**4.4.** Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác đăng ký giao

dịch bảo đảm theo Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ; tổ chức triển khai tốt Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**4.5.** Tiếp tục tổ chức thi hành hiệu quả Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Tăng cường phối hợp giữa các ngành trong thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **5. Công tác hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, đấu giá tài sản.**

**5.1.** Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện các văn bản, đề án quan trọng trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp. Triển khai có hiệu quả Luật Đấu giá tài sản, Luật Công chứng, Luật Luật sư, Đề án Thừa phát lại... Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp; phát huy vai trò tự quản của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong lĩnh vực luật sư, công chứng, đấu giá.

Chú trọng tổ chức các Đoàn thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý vi phạm theo quy định.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**5.2.** Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, trong đó tập trung thực hiện trợ giúp pháp lý trong các vụ án; nâng cao chất lượng dịch vụ trợ giúp pháp lý, năng lực của đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015-2025 và tổ chức sơ kết thực hiện Đề án này. Chú trọng việc hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động TGPL tại các địa phương. Tăng cường hoạt động truyền thông về TGPL và hoạt động của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng. Tăng cường triển khai hiệu quả các Đề án, Kế hoạch, Chương trình phối hợp TGPL cho người nghèo, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số, phụ nữ... trên địa bàn tỉnh. Đánh giá kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chính sách TGPL cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các

huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2016 - 2020 và hỗ trợ vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp hoặc điển hình.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **6. Công tác xây dựng ngành, đào tạo, bồi dưỡng.**

Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, hoạt động của các cơ quan tư pháp địa phương theo quy định. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập” và các chương trình, kế hoạch, văn bản có liên quan.

Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của ngành Tư pháp theo yêu cầu năng lực vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, hướng đến việc giải quyết căn bản mâu thuẫn giữa khối lượng công việc và số lượng biên chế được giao nhất là ở cấp tỉnh, cấp huyện. Căn cứ tình hình cụ thể của địa phương để sắp xếp, bố trí, ổn định đội ngũ cán bộ làm công tác tư pháp, pháp chế, bảo đảm đủ về số lượng, có trình độ, chất lượng phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ công việc.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì phối hợp Sở Nội vụ, các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **7. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.**

Phát huy vai trò của hoạt động thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý và phòng ngừa vi phạm trong các lĩnh vực quản lý của ngành tư pháp; chú trọng công tác thanh tra chuyên ngành trong công tác hỗ trợ tư pháp, hộ tịch, chứng thực. Chú trọng đôn đốc, kiểm tra việc tuân thủ triệt để các kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tập trung giải quyết bảo đảm đúng thời hạn, có chất lượng các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và phản ánh của công dân.

Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, gắn việc thực hiện nhiệm vụ chính trị với việc thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính

*trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến" và "tự chuyển hóa" trong nội bộ"* và Quyết định số 2659/QĐ-BTP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan và tham mưu tổ chức thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

### **8. Công tác cải cách hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin.**

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Ngành Tư pháp, đặc biệt là các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân như: Lý lịch tư pháp, công chứng, luật sư, giao dịch bảo đảm... Ban hành các kế hoạch liên quan nhằm triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính. Đồng thời, triển khai hoàn thiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và vận hành hệ thống một cửa điện tử, giải pháp "*Kiểm ba chân*" trong cấp Phiếu Lý lịch tư pháp một cách có hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

Nâng cao hiệu quả đầu tư phương tiện, trang thiết bị và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành công việc; tăng cường sử dụng tin học, mạng internet, hệ thống điện tử đa phương tiện trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ và cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp và người dân. Từng bước hiện đại hóa, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải tiến chế độ báo cáo, thống kê trong các lĩnh vực quản lý của ngành Tư pháp đảm bảo nhanh chóng, chính xác, hiệu quả.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan và tham mưu tổ chức thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

### **9. Công tác thi đua, khen thưởng.**

Tiếp tục quán triệt sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chương trình, kế hoạch về công tác thi đua, khen thưởng của Bộ Tư pháp, của tỉnh đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Tư pháp nhằm nâng cao nhận thức và hành động về công tác thi đua, khen thưởng, qua đó động viên tinh thần hăng hái thi đua phấn đấu, khắc phục mọi khó khăn, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ công tác trong năm 2020.

Đổi mới nội dung, hình thức các phong trào thi đua; nâng cao chất lượng công tác khen thưởng; gắn công tác thi đua, khen thưởng với việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Tổ chức phát động và thực hiện tốt các phong trào thi đua



lập thành tích chào mừng các ngày lễ kỷ niệm lớn, sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, của tỉnh năm 2020, đặc biệt là phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị năm 2020 của tỉnh; “Toàn ngành Tư pháp đoàn kết, kỷ cương, trách nhiệm, thi đua bứt phá, hiệu quả về đích sớm lập thành tích xuất sắc chào mừng kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống (28 tháng 8 năm 1945-28 tháng 8 năm 2020) và Đại hội Thi đua yêu nước ngành Tư pháp lần thứ V”, “Ngành Tư pháp chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 - 2020, phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, người lao động ngành Tư pháp đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2016 - 2020, phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Tư pháp thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019 - 2025 và các phong trào thi đua khác do Bộ Tư pháp và tỉnh phát động.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan và tham mưu tổ chức thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

1. Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình chú trọng kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực công tác, đạo đức công vụ của người làm công tác tư pháp, pháp chế, công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã. Thường xuyên thực hiện và chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ công tác tư pháp, pháp chế theo ngành, lĩnh vực quản lý; đề xuất các giải pháp, biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để tiếp tục hoàn thiện thể chế, cải cách hành chính, nâng cao năng lực quản lý hành chính nhà nước của các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh.

2. Giao Sở Tư pháp hướng dẫn, theo dõi đôn đốc các ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp về kết quả triển khai thực hiện theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp (b/cáo);
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp (b/cáo);
- TT Tỉnh ủy (b/cáo);
- TT HĐND tỉnh (b/cáo);
- Các sở, ban, ngành (t/h);
- UBND các huyện, thành phố (t/h);
- Lưu: VT, NC3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Hòa**